

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Quy định học phí theo tín chỉ học phí các hệ đào tạo
Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KỸ THUẬT CÔNG NGHIỆP

Căn cứ Nghị định 31/CP ngày 04 tháng 04 năm 1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Quyết định số 2424/QĐ-ĐHTN ngày 22 tháng 3 năm 2015 của Giám đốc Đại học Thái Nguyên về việc ban hành Quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Đại học Thái Nguyên, các cơ sở giáo dục đại học thành viên và đơn vị trực thuộc;

Căn cứ Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Thủ tướng chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi học phí học tập từ năm học 2015-2016 đến năm học 2020-2021;

Căn cứ Quyết định số 486/QĐ-ĐHKTCN ngày 01 tháng 08 năm 2017 về Về việc ban hành Quy định về mức học phí các hệ đào tạo Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp, năm học 2017-2018.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Kế hoạch - Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định mức học phí của một tín chỉ các hệ đại học chính quy, liên thông chính quy, vừa làm vừa học đào tạo theo hệ thống tín chỉ trong năm học 2017-2018 của Trường Đại học Kỹ thuật Công nghiệp cụ thể như sau:

- Đối với hệ đại học chính quy khối ngành kỹ thuật:

+ Khóa K50 các ngành trở về trước (chương trình 5 năm); ngành công nghệ; liên thông chính quy; học chương trình hai (khi tham gia học cùng lúc hai chương trình), mức học phí một tín chỉ học phí: 265.000 đồng/tín chỉ.

+ Khóa K51 và K52 các ngành (chương trình 4,5 năm); ngành công nghệ; liên thông chính quy, học chương trình hai (khi tham gia học cùng lúc hai chương trình), mức học phí một tín chỉ học phí: 255.000 đồng/tín chỉ.

- Đối với khối ngành kinh tế: hệ đại học chính quy; liên thông chính quy; học chương trình hai (khi tham gia học cùng lúc hai chương trình), mức học phí một tín chỉ học phí: 215.000 đồng/tín chỉ

- Đối với hệ vừa làm vừa học (VLVH) tuyển sinh từ 2015 trở về trước theo chương trình đào tạo 05 năm, mức học phí tính theo Nghị định 86/2015/NĐ-CP ngày 02/10/2015 của Chính phủ tối đa được tính bằng 1,5 lần học phí hệ đại học chính quy 05 năm. Tuy nhiên, căn cứ số lượng sinh viên cụ thể của từng lớp, Nhà trường có quy định cụ thể như sau:

TT	Số số lớp	Mức học phí (đồng/tín chỉ)	
		Khối ngành kỹ thuật	Khối ngành kinh tế
1	Dưới 45 SV	$265.000 \times 1,50 = 397.500$	$215.000 \times 1,50 = 322.500$
2	Từ 45 đến 60 SV	$265.000 \times 1,40 = 371.000$	$215.000 \times 1,40 = 301.000$
3	Trên 60 SV	$265.000 \times 1,30 = 344.500$	$215.000 \times 1,30 = 279.500$



Ghi chú: Với khóa tuyển sinh mới mà được tổ chức đào tạo theo chương trình 4,5 năm sẽ được tính dựa trên mức học phí của hệ đại học chính quy 4,5 năm (255.000 đồng/tín chỉ), và hệ số theo sĩ số lớp như bảng trên.

- Đối với hệ đại học chính quy K53 và VLVH chất lượng cao tuyển sinh 2017, mức học phí một tín chỉ học phí sẽ có Quyết định riêng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ học kỳ 1 năm học 2017-2018 và thay thế cho các Quy định trước đây trái với quy định này.

Điều 3. Sinh viên thuộc đối tượng trong Điều 1 và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

HIỆU TRƯỞNG

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để t/h);
- Các đơn vị liên kết đào tạo (để phối hợp t/h);
- Website ĐT;
- Lưu: VT, ĐT.



PGS.TS. Nguyễn Duy Cường

QUYẾT ĐỊNH

